

NGUYỄN THANH LỢI*

TÍN NGƯỠNG DÂN GIAN CỦA CƯ DÂN VEN BIỂN ĐÔNG NAM BỘ

Tóm tắt: Đông Nam Bộ là vùng “chuyển tiếp” giữa Nam Trung Bộ và Tây Nam Bộ, nên tín ngưỡng dân gian vùng biển nơi đây có những đặc thù riêng. Những đặc điểm văn hóa này được biểu hiện trên nguồn gốc dân cư, sinh cảnh, điều kiện kinh tế, sự tác động văn hóa. Việc nhận diện ra diện mạo này góp phần vào việc tìm hiểu đời sống văn hóa biển của cộng đồng dân cư nơi đây nói riêng, và rộng hơn đó là văn hóa biển Nam Bộ hay Việt Nam nói chung.

Từ khóa: Tín ngưỡng dân gian; văn hóa biển; cư dân ven biển; Đông Nam Bộ.

Dẫn nhập

Trước nay các nghiên cứu về tín ngưỡng dân gian vùng biển Đông Nam Bộ thường chỉ tập trung vào tín ngưỡng thờ cá Ông ở Bà Rịa - Vũng Tàu (như Phước Hải, Thắng Tam), lễ hội Dinh Cô (Long Hải), lễ hội Nghinh Ông ở Cần Giờ (TP. HCM), thể hiện qua các nghiên cứu của Đinh Văn Hạnh (2001, 2019), Huỳnh Quốc Thắng (2003), Nguyễn Thanh Lợi (2003, 2004, 2014, 2022), Trần Hồng Liên (2004), Phan Thị Yến Tuyết (2014)... Bài viết này trình bày các loại hình tín ngưỡng chính yếu của cư dân ven biển Đông Nam Bộ một cách hệ thống, đi sâu vào phân tích các dạng thức tín ngưỡng và đặt nó trong mối quan hệ với nhau. Để từ đó có một cái nhìn đầy đủ hơn về tín ngưỡng biển của khu vực này. Đặc biệt, trong nghiên cứu này chú ý nhiều hơn đến huyện

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh.

Bài viết là sản phẩm của đề tài cấp Bộ “Bảo tồn, phát huy giá trị tín ngưỡng dân gian của cộng đồng cư dân ven biển Việt Nam” (2022-2024) do TS. Vũ Thị Thu Hà làm chủ nhiệm, Viện Nghiên cứu Tôn giáo là cơ quan chủ trì.

Ngày nhận bài: 24/5/2023; Ngày biên tập: 07/06/2023; Duyệt đăng: 29/06/2023.

biển Cần Giờ (Tp. Hồ Chí Minh), vốn còn ít được quan tâm khi nghiên cứu về văn hóa biển ở Đông Nam Bộ. Trong nghiên cứu này, chúng tôi áp dụng phương pháp điền dã dân tộc học, quan sát tham dự các lễ hội, phỏng vấn hồi cố các đối tượng liên quan, kết hợp với việc phân tích các tài liệu đã công bố liên quan đến chủ đề nghiên cứu.

Khu vực Đông Nam Bộ có tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (156km) và Thành phố Hồ Chí Minh (15km) giáp với biển Đông. Phía bắc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giáp với tỉnh cực Nam Trung Bộ là Bình Thuận. Phía nam của Thành phố Hồ Chí Minh giáp với tỉnh Long An, thuộc Tây Nam Bộ.

Vũng Tàu được xem là “đầu cầu”, điểm dừng chân của cư dân Việt trên đường khẩn hoang lập nghiệp ở phương Nam vào thế kỉ XVI-XVII, những luồng di cư từ đây tiếp tục vào Đồng Nai, Tây Nam Bộ. Những lưu dân Ngũ Quảng vào khai phá vùng đất mới ven biển Mô Xoài, Bà Rịa, Cần Giờ. Bà Rịa - Vũng Tàu có nhiều làng nghề cá như Long Hải (huyện Long Điền), Phước Hải (huyện Đất Đỏ), Bình Châu (huyện Xuyên Mộc), Bến Đá – Bến Đình (Vũng Tàu). Ngoài đánh bắt, ở Cần Giờ còn có nghề làm muối, nuôi trồng thủy sản và đang đứng trước sự cạn kiệt về nguồn tài nguyên thủy sản.

1. Khái quát tín ngưỡng dân gian vùng biển Đông Nam Bộ

Văn hóa miền Trung du nhập vào đây, nhất là các tín ngưỡng biển, đặc biệt chịu nhiều ảnh hưởng từ vùng đất kế cận là Bình Thuận. Các cơ sở tín ngưỡng ở vùng biển Đông Nam Bộ thờ nhiều đối tượng khác nhau, chủ yếu là các thần linh biển, bên cạnh còn có tín ngưỡng nông nghiệp, tín ngưỡng của các tộc người (Chăm, Hoa, Khmer), của các tôn giáo (Phật giáo, Đạo giáo).

Miếu Bà trong khuôn viên đình Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu), ngoài Ngũ Hành còn thờ Thiên Y Ana và Thủy Long Thần Nữ, Năm Cô, Năm Cậu, Quan Công, Quan Bình, Châu Xương, Ông Địa, Thổ Công, Tiền Hiền. Trên chính điện có cốt tượng Năm Bà. Lễ hội miếu Bà từ 16-18/10 âm lịch. Thủy Long Thần nữ ở miếu này được triều Nguyễn cấp 3 đạo sắc với mỹ tự là “Diệu Linh Quảng Tế Chiêu Ứng Thủy Long Thần Nữ”. Miếu Bà nằm gần bãi Sau nên vị thần nữ này cũng được đề cao trong số năm bà.

Hòn Bà nằm cạnh chân núi Nhỏ (Tp. Vũng Tàu), có ngôi miếu lớn thờ bà Ngũ Hành. Cạnh đó cũng có ngôi miếu thờ Thủy Long Thần Nữ. Miếu Bà Long Hải (huyện Long Điền, Bà Rịa Vũng Tàu) bên cạnh bàn thờ Ngũ Hành còn có cốt Bà Lớn (rùa da) ở chính điện cùng với mộ táng ở phía trước. Bà Thủy Long, Mẹ Sanh, Mẹ Độ, Quan Âm, Quan Công, Thổ Thần được phối tự chung trong miếu. Tương tự, trong lăng Ông Thắng Tam cũng có ban thờ Bà Lớn này [Nguyễn Thanh Lợi, 2004: 135-136].

Tại huyện Cần Giuộc (Tp. Hồ Chí Minh), các cơ sở tín ngưỡng cũng thờ nhiều đối tượng khác nhau: đình Đồng Hòa (xã Đông Hòa) thờ Thủy Tướng Nam Hải, Thủy Long Nương Nương, Tiên Sư; lăng Ông Thủy Tướng (xã Thạnh An) thờ Thủy Tướng Nam Hải, Thủy Long Nương Nương, Tiêu Diện Đại Sĩ; đình Thạnh An (xã Thạnh An) thờ Thủy Tướng Nam Hải, Quan Công; đình Cần Thạnh (thị trấn Cần Thạnh) Thủy Tướng Nam Hải, Quan Công; miếu Bà Thiên Hậu (xã Long Hòa) thờ Ngũ Hành Nương Nương, Thủy Tướng Nam Hải [Trường Đại học Trà Vinh, 2022: 259]; đình Lý Nhơn (xã Lý Nhơn, đình Dương Văn Hạnh) thờ Thành Hoàng Bồn Cảnh là tướng Dương Văn Hạnh, Tả ban, Hữu ban, Tiền hương vãng, Hậu hương vãng, Tiên Sư, Thần Nông (Nguyễn Thanh Lợi, 2022); đình Tam Thôn Hiệp (xã Tam Thôn Hiệp) thờ Thành Hoàng Bồn Cảnh, Nam Hải Tướng Quân, Quan Công, Thổ Địa, Tiền hiền, Hậu hiền; đình An Thới Đông (xã An Thới Đông) thờ Thành Hoàng Bồn Cảnh [Hồ Tường, 2005: 295-296]; đình Long Thạnh (xã Long Thạnh) thờ Thành Hoàng Bồn Cảnh, Tả ban, Hữu ban, Tiên Sư, Thổ Công, Chúa Xứ Tiên Nương, Nam Hải Cự Tộc (Ông Thủy Tướng), Thần Nông, Tiền hiền (Nguyễn Thanh Lợi, 2022); lăng Ông Thủy Tướng (thị trấn Cần Thạnh) thờ Thủy Tướng Nam Hải, Thủy Long Nương Nương, Cô Hồn (Tam thập lục địa: 36 bộ Cô hồn đường sông), Tiêu Diện Đại Sĩ (một dạng hóa thân của Quán Thế Âm Bồ tát); miếu Bà (xã An Thới Đông) thờ bà Cố Hỷ (Nguyễn Thanh Lợi, 2022).

2. Tín ngưỡng thờ nhiên thần

2.1. Thờ cá Ông

Có một truyền thuyết giải thích mối liên hệ giữa Cần Giuộc và Bà Rịa - Vũng Tàu trong việc cúng cá Ông. Ở các xã Cần Thạnh, Long Hòa

(huyện Cần Giờ, Tp. Hồ Chí Minh) phổ biến truyền thuyết về ngày 16/8 âm lịch, ngày trôi dạt xác cá Ông vào 3 điểm trong đất liền. Do sao lãng nhiệm vụ, để chìm một chiếc ghe làm chết nhiều người trong một cơn bão, nên cá Ông bị Long Vương Thủy Tề trừng phạt, cho cá đao chém làm 3 khúc, xác tấp vào Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu), Phước Tỉnh (huyện Long Điền) và Cần Thạnh (huyện Cần Giờ), mỗi làng thành một bộ phận thi thể cá Ông về thờ cúng [Nguyễn Thanh Lợi, 2003: 53].

Các làng cá Ông ở Bà Rịa - Vũng Tàu gồm: Thắng Nhất, Thắng Nhì, Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu), Hồ Tràm, Bình Châu 2 làng (huyện Xuyên Mộc), Phước Tỉnh, Phước Hải, ngã ba Chợ Bến, Long Hải (huyện Long Điền), Long Hương (Tp. Bà Rịa) [Nguyễn Thanh Lợi, 2008: 49].

Một số làng, đình, miếu ở huyện Cần Giờ (Tp. Hồ Chí Minh) có thờ cá Ông: làng Ông Thủy Tướng (thị trấn Cần Thạnh), đình Long Thạnh (ấp Long Hòa, xã Long Thạnh), miếu Bà Ngũ Hành (ấp Hòa Hiệp, xã Long Hòa) (Nguyễn Thanh Lợi, 2022); miếu Bông Thần (ấp Miếu Ba, xã Thạnh An), đình Tam Thôn Hiệp (ấp An Phước, xã Tam Thôn Hiệp, đình Đồng Hòa (xã Đồng Hòa) [Hồ Tường, 2005: 296; Võ Thanh Bằng, 2008: 429].

Về thời gian mở lễ hội cá Ông thì không có ngày thống nhất chung, mà mỗi nơi tùy thuộc vào ngày cá Ông đầu tiên “lụy” (cách gọi thành kính của ngư dân khi gặp cá Ông chết trôi giạt vào bờ) hoặc ngày nhận sắc vua phong. Lễ hội này được tiến hành coi như một hình thức “ngày giỗ Ông”. Lễ cúng cá Ông ở Bà Rịa - Vũng Tàu thường kéo dài khoảng 3-4 ngày, trong đó có một ngày cúng chính. Ở Phước Hải cúng ngày 16-19/2 âm lịch, Long Hải (22-24/6 âm lịch), Phước Tỉnh (16/6 âm lịch - lễ Nghinh Ông, 16/8 âm lịch - lễ giỗ Ông), Thắng Tam (16-18/8 âm lịch), Thắng Nhì (22-24/3 âm lịch)... Trước đây, ngày cúng cá Ông ở Thắng Tam là 16/11 âm lịch. Nhưng từ năm 1967, ngư dân xin keo và chọn được ngày 16/8 âm lịch làm ngày vía Ông, cùng ngày với Phước Tỉnh và Cần Thạnh do có cùng truyền thuyết như trên.

Đối tượng thờ tự trong các làng Ông ở Bà Rịa Vũng Tàu ngoài thần Nam Hải (cá Ông) còn có Quan Thánh, bà Ngũ Hành, Thủy Long,

Tiên Sư, Bà Sáu (Thần Rùa), Tổ Nhạc, Thiên Y Chúa Ngọc, Chúa Xứ nương nương, Chúa Ngung, Chúa Thai Sanh, Phật Bà Quan Âm... mà lăng Ông Thắng Tam là một trường hợp điển hình. Sự tích hợp cao trong thần điện của tập tục thờ cúng cá Ông cho thấy sự giao thoa giữa văn hóa Hoa và Chăm trong tín ngưỡng dân gian của người Việt ở vùng đất này, kể cả việc tiếp thu những yếu tố của Phật giáo.

Trong bản văn tế bằng chữ Hán ở lăng Ông Càn Thạnh (Thạch Phước lạch) có cả một tập thể thủy thần, trong đó *Nam Hải Cựu Tộc Ngọc Lân Thủy Tướng* (cá voi) đứng ở vị trí thứ 5 trong số hơn 30 đối tượng được thỉnh nhắc trong bài văn tế. Qua các đối tượng phối tự này thấy có sự tích hợp tín ngưỡng Chăm vào tục thờ cúng này tại đây: Thiên Y Chúa Ngọc, Thủy Long Thần Nữ, Bà Chúa Xứ Nương Nương. Ngoài bàn thờ Nam Hải đại tướng quân ở chánh điện, còn có các bàn thờ Thủy Tề Công Chúa, Tiêu Diện Đại Sĩ, Tiên Sư, Hội Đồng, Tam Thập Lục Vị, Tứ Sanh Lục Đạo.

Lễ cúng cá Ông ở Bà Rịa - Vũng Tàu về cơ bản giống lễ cúng đình ở Nam Bộ. Diễn trình cúng ở lăng Ông Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu) là lễ Nghinh Ông ngoài biển, lễ Thịnh sắc, cúng Tiên hiền Hậu hiền, lễ Chánh tế, Xây châu đại bội.

Dịp lễ Nghinh Ông ở xã Phước Tỉnh (huyện Long Điền) vào ngày 16/6 âm lịch và 16/8 lễ giỗ Ông không chỉ có ngư dân gốc miền Trung và miền Nam mà còn có cả ngư dân Công giáo gốc Bắc đến tham dự [Trần Hồng Liên, 2004: 103]. Lễ cúng cá Ông ở thị trấn Long Hải (huyện Long Điền) lại có sự kết hợp giữa nghinh Ông, nghinh Bà Thím, nghinh cô Hồng Thủy. Địa điểm cúng tế diễn ra trước bãi Dinh Cô.

Mặt khác, lễ hội Dinh Cô / Nghinh Cô ở Long Hải cũng có mối quan hệ hết sức mật thiết với tín ngưỡng thờ cá Ông ở Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngoài đối tượng chính trong lễ hội là 龍海神女保安正直之神 (*Long Hải thần nữ bảo an chính trực chi thần*, Lê Thị Hồng Thủy), còn có Chúa Động, Long Cung Thủy Mẫu Nương Nương, năm bà Ngũ Hành, cô Hồng và hai vị công tử của nữ thần Chăm (Pô Inur Nagar) là Hiền Châu và Hiền Bửu (tức cậu Tài / Chài và cậu Quý). Lễ hội Nghinh Cô, lễ hội Cầu ngư của cộng đồng ngư dân chuyên nghề sông biển, có cả nghi thức rước thủy thần và nghinh

(mời) Ông Nam Hải (cá voi) từ dinh Ông, rước Bà Sáu / Bà Lớn (rùa biển) từ miếu Bà [Huỳnh Ngọc Trảng, 2000: 10-11]. Hay nói cách khác, lễ Nghinh Cô ở đây là “bản sao” của lễ hội Nghinh Ông. Lễ Nghinh Bà hàng năm vào ngày 16/10 âm lịch từ miếu Hòn Bà về miếu Bà Ngũ Hành (đình Thắng Tam) nghi thức diễn ra cũng tương tự [Bùi Ngọc Diệp, 2012: 41-42].

2.2. Thờ Bà Tím

Miếu Bà Lớn thờ Bà Tím ở khu phố Hải Hà 2, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, Bà Rịa Vũng Tàu là một gian nhà lớn. Phía trước miếu là tượng Quan Âm Nam Hải, bên trái là miếu Cô Hồn. Sau lưng tượng Quan Âm là mộ Bà Lớn có ghi ngày lập mộ 20/4/1974 âm lịch, ngày lập lại 28/4/1992, ngày nâng cấp mộ. Gian bên trái miếu thờ Tiền hiền, Hậu hiền, Tiền vãng, Hậu vãng.

Trong chính điện của miếu gồm một tập hợp các thần linh trên một bàn thờ dài: Cửu Phẩm, Ngũ Vị Nương Nương, Bà Lớn, Tam ông (Quan Công, Quan Bình, Châu Xương), Tả ban, Hữu ban, Cửu Thiên Huyền Nữ, Bà Thủy (Thủy Long Thần Nữ), Thần Tài - Thổ Địa. Trong đó, Bà Lớn giữ vị trí trung tâm trong thần điện với bà thờ ở vị trí chính giữa, bài vị ghi 龍宮水母娘娘 (*Long Cung Thủy Mẫu Nương Nương*) và một tấm biển ghi “Bà Lớn”. Các vị thần liên quan đến biển như Bà Thủy, cá Ông chỉ giữ vai trò phối tự cho Bà Lớn (Bà Tím).

Trước đây ở miếu Bà này bên cạnh bàn thờ Ngũ Hành còn có cốt Bà Lớn (rùa da) ở chính điện cùng với mộ táng ở phía trước. Bà Thủy Long, Mẹ Sanh, Mẹ Độ, Quan Âm, Quan Công, Thổ Thần được phối tự chung trong miếu.

Lệ cúng miếu Bà Lớn diễn ra vào ngày 19-20/4 âm lịch và có hát bả trạo. Trong lễ cúng ở lăng Ông Long Hải, ngày 22/6 âm lịch, có đưa kiệu từ lăng đến miếu Bà Lớn để rước linh vị của Bà về. Trong lễ hội Nghinh Cô ở Dinh Cô Long Hải có nghi thức rước Thủy thần và nghinh Ông Nam Hải từ lăng Ông, rước Bà Tím từ miếu Bà Lớn. Ở Lăng Ông Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu) cũng có bàn thờ Bà Sáu (Bà Tím) và Tổ Nhạc.

Một số địa phương ở Nam Trung Bộ như Khánh Hòa, Bình Thuận có miếu thờ Bà Tím. Còn ở Nam Bộ không thấy có miếu thờ Bà Tím, chỉ trừ ở Long Hải. Đây là tín ngưỡng có nguồn gốc từ miền Trung, nên có vai trò quan trọng trong đời sống tín ngưỡng của cư dân ven biển huyện Long Điền. Có thể thấy một “tổ hợp” các cơ sở thờ tự ở thị trấn Long Hải như Dinh Cô, lăng Ông với các thần linh biển như Thủy Long, Ông Nam Hải, Bà Tím gắn chặt vào nhau.

2.3. Thờ Thủy Long

Đình Phước Lễ (Tp. Bà Rịa) có miếu thờ Thủy Long Thần Nữ, vì vùng đất này vốn trước gần con sông Dinh chảy ngang thành phố và cũng do quan niệm của dân gian, Thủy Long Thần Nữ hay thường gọi là bà Thủy, bao hàm cả chức phận của Hà Bá và cũng có thể là Thủy Đức Thánh Phi có mặt trong Ngũ Hành.

Bài vị khi ra biển nghinh Cô ở Dinh Cô (thị trấn Long Hải, huyện Long Điền) vẫn ghi là 水龍神女 (*Thủy Long Thần Nữ*), nên thực chất đây vẫn là lễ cúng bà Thủy, do sự nhập nhằng đa tạp trong tập tục thờ cá Ông và bà Thủy Long, cũng như đồng nhất mục đích cầu ngư ở Dinh Cô, miếu Bà và lễ giỗ cúng cá Ông [Huỳnh Ngọc Trảng, 1995: 47].

Bà Thủy Long còn được thờ ở miếu Bà An Cao Lầu ở ấp An Phước (xã An Ngãi, huyện Long Điền). Bà Thủy Long ở đây được gọi là “Lục Cung”, gồm 2 bà, trong đó có một bà cưỡi trên mình cá hóa long, được phối tự với Chúa Tiên (Po Nagar) (Tư liệu điền dã, 2016).

Miếu bà Thủy Long ở ấp Thạnh Hòa (xã Thạnh An, huyện Cần Giờ) thờ bà Thủy Long, Ngũ Hành Nương Nương, Nhị Vị công tử, Nhị Vị công nương, Tiên hiền, Hậu hiền, Tiên Sư. Lễ vía bà diễn ra trọng thể từ 15-18/10 âm lịch, khi nước triều lên cao. Nghi thức lễ hội giống như lễ cúng cá Ông, cũng có nghinh Bà trên biển, Xây chầu đại bội, Túc yết, Đàn ca. Đây là lễ cúng miếu có quy mô lớn nhất ở Thành phố Hồ Chí Minh, của 500 hộ làm nghề đánh cá và ruộng muối ở xã đảo Thạnh An [Hồ Tường, 2000: 1342-1345].

Miếu Ngũ Hành (ấp Hòa Hiệp, xã Long Hòa, huyện Cần Giờ) thờ Bà Chúa Xứ và 5 bà Ngũ Hành, nhưng xếp bà mặc áo trắng ở giữa, và xem đó là bà Thủy Long (dù không đúng với quan niệm Ngũ Hành).

Ngày 9/11 âm lịch có lễ Nghinh Thủy rất lớn trên sông Thạnh Thới, hình thức cũng giống như Nghinh Ông Nam Hải. Trong khuôn viên của ngôi miếu Ngũ Hành khá lớn này còn có ngôi miếu nhỏ thờ Ông Nam Hải, có cốt Ông, ở Đền Xanh (ấp Hòa Hiệp) dời về đây từ năm 1976, do những người dân ở khu vực đó đã bỏ đi (Nguyễn Thanh Lợi, 3/9/2022).

Như vậy ở đây có sự nhập nhằng trong tín ngưỡng thờ bà Thủy Long ở Đông Nam Bộ, được tích hợp, chồng xếp của nhiều lớp tín ngưỡng, như thờ Lê Thị Hồng Thủy, cá Ông, Thiên Y Ana, Ngũ Hành... Đó là sự “tổng hòa” của nhiều quan niệm của các tín ngưỡng khác nhau: Nho giáo, Đạo giáo, Phật giáo, tín ngưỡng Chăm, Hoa và đặc biệt là tín ngưỡng thờ nữ thần của người Việt ở Nam Bộ, nhất là của cư dân ven biển.

2.4. Thờ Bà Chúa Xứ

Đối với cộng đồng ngư dân xã Phước Tỉnh (huyện Long Điền), tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ cũng gắn liền với quá trình khẩn hoang, lập ấp. Bà Chúa Xứ ở Phước Tỉnh có tên là Nguyễn Thị Thảo, vốn là phụ nữ người Hoa Triều Châu ở Trung Quốc vào đây khai hoang lập ấp [Trần Hồng Liên, 2004: 97].

Miếu Bà Chúa Xứ Phước Tỉnh ở ấp Tân Phước (xã Phước Tỉnh), thờ Bà Chúa Xứ, Thủy Long thánh mẫu với dòng chữ 神女娘娘 (Thần Nữ Nương Nương).

Trong số 12 sắc phong của đình Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu) cho các thần *Nam Hải Cự Tộc Ngọc Lân Tôn Thần*, *Thiên Y Ana*, *Thủy Long Thần Nữ*, *Đại Càn Quốc Gia Nam Hải* thì có 3 sắc phong cho *Đại Càn Quốc Gia Nam Hải* (2 sắc đời Thiệu Trị thứ 5, ngày 26/12/1845 và ngày 27/12/1845, một sắc đời Tự Đức thứ 3, ngày 8/11/1850) [Phạm Chí Thân, Nguyễn Cẩm Thúy, 2000: 122-135]. Lăng Ông Nam Hải trong đình Thắng Tam là một “trung tâm tín ngưỡng mạnh”, nó lần át đình thần và miếu Bà *Ngũ Hành* trong một thiết chế chung về tín ngưỡng dân gian. Đó là sự tích hợp mạnh mẽ của các nữ thần trong hệ thống thần biển.

Miếu Bà Thắng Tam thờ hai vị hộ quốc được vua phong thượng đẳng thần là Thiên Y Ana và Thủy Long Thần Nữ, cơ sở thờ tự của

những người sống bằng nghề chài lưới trên biển (cùng với làng Ông Thắng Tam). Thiên Y Ana được phong 3 đạo sắc vào các ngày 27/11/1845, 26/12/1845, 8/11/1850 với mỹ tự Hồng Nhuệ Phổ Tế Linh Cảm Thiên Y Ana Diển Ngọc Phi. Các đình Thắng Nhì, Thắng Nhất cũng đều có thờ Thiên Y Ana nhưng không có sắc phong riêng.

Miếu Bà Chúa Xứ áp Doi Lầu (xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ) thờ Bà Chúa Xứ, Tiên hiền, Hậu hiền, Thần Nông, Thổ Thần, Thổ Địa, Ngũ Hành, Chiến sĩ (Nguyễn Thanh Lợi, ngày 9/2/2022).

2.5. Thờ Bà Cố Hỷ

Chúa Động Nương Nương (Bô Bô đại vương), một nữ thần Chăm, gốc ở Trung Bộ, bảo hộ cho nghề làm rừng, từ Bình Thuận theo đường biển đến Bà Rịa - Vũng Tàu, cho nên các vùng ven biển như Long Đất, Bà Rịa, Cần Giờ... đều có miếu thờ, ngày vía là 15/3 âm lịch. Chúa Động Nương Nương có được thỉnh nhắc trong văn tế ở Dinh Cô. Bà Bô Bô được thờ nhiều ở Huế, Quảng Nam (có tổ chức lễ hội Bà Bô Bô trên sông Thu Bồn)... thực chất cũng là “hóa thân” của Thiên Y Ana [Đình Văn Hạnh, 2001: 140].

Miếu thờ Cố Hỷ Phu Nhân nằm ở núi Cố (xã Tam Phước, huyện Long Điền), thường gọi là dinh Bà Cố, ngày vía vào 9-10/2 âm lịch.

Đồng Nai có 5 miếu thờ bà Cố Hỷ, tập trung ở huyện Nhơn Trạch, nơi có địa hình sông nước, giáp với vịnh Gành Rái, nằm trong vệt tín ngưỡng này từ Bà Rịa kéo dài xuống và qua bên kia sông Sài Gòn, giáp với huyện Cần Giờ, Nhà Bè (Tp. Hồ Chí Minh), để đi tiếp xuống Gò Công (Tiền Giang). Cụ thể gồm: miếu Phước Khánh (ấp 2, xã Phước Khánh, cúng ngày 15/3 âm lịch), miếu Vàm Ô (ấp Bến Cộ, xã Đại Phước, 15-16/1 âm lịch), miếu bà Cố Hỷ (xã Đại Phước), miếu bà Cố Hỷ (xã Vĩnh Thanh) của huyện Nhơn Trạch (Đồng Nai); miếu Bà Cố Hỷ, đình Lô Đất (thị trấn Nhà Bè) [Tư liệu của Bảo tàng Đồng Nai; Nguyễn Thanh Lợi, 2022].

Miếu Bà Cố Hỷ áp Doi Lầu (xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ) thờ Bà Cố Hỷ, Tiên hiền, Hậu hiền, Thần Nông (tượng), Ngũ Hành, Chiến sĩ, Quan Âm (tượng) (Nguyễn Thanh Lợi, ngày 9/2/2022).

2.6. Thờ Bà Ngũ Hành

Huyện Long Điền (Bà Rịa Vũng Tàu) có 2 miếu thờ Bà Ngũ Hành riêng: miếu Bà Ngũ Hành Đá Mỏ (thị trấn Long Điền), miếu Bà Ngũ Hành Tân Phước (xã Phước Tỉnh). Ngoài ra, Ngũ Hành còn được thờ ở Dinh Cô Long Hải, miếu Bà Lớn, đều ở thị trấn Long Hải.

Miếu Bà Ngũ Hành ở tổ 11, khu phố Hải An, thị trấn Long Hải. Miếu Bà Đá Mỏ ở lân Hải Điền vốn dĩ thờ Bà Chúa Tiên, vì trong văn tế vẫn đọc là “Tiên Thiên Thánh Mẫu Chúa Tiên Thần Nữ”. Đến năm 1980, thờ 5 Bà Ngũ Hành.

Miếu Bà Ngũ Hành ở ấp Tân Phước (xã Phước Tỉnh), nằm cạnh chùa Linh Giác, thờ 5 bà Ngũ Hành, Hậu hiền, Quan Công, Thần Tài, Thổ Địa.

Miếu Bà Ngũ Hành (ấp Bình Thạnh, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ), tại ngôi miếu cũ có bức tranh ghi “Chúa Xứ Nương Nương” đặt giữa bàn thờ. Ở ngôi miếu mới thì tượng Bà Chúa Xứ to (mặt hơi xám), đứng trên 5 bà Ngũ Hành và các đối tượng khác như: Thủy Long, Địa Mẫu, Quan Âm, Thần Nông, Liệt sĩ, Tả ban, Hữu ban, Bác Hồ. Miếu Bà Ngũ Hành trong khuôn viên đình Lý Nhơn (xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ) bài trí 2 hàng tượng cũng giống như ở miếu mới Ngũ Hành ở ấp Bình Thạnh. Tương tự, miếu Ngũ Hành ở ấp Hòa Hiệp (xã Long Hòa, huyện Cần Giờ), Bà Chúa Xứ vẫn đứng ở trên 5 bà Ngũ Hành. Tại thị trấn Cần Thạnh có ngôi miếu Ngũ Hành rất lớn (Nguyễn Thanh Lợi, ngày 3/9/2022).

Ngũ Hành còn thờ ở miếu Bà Chúa Xứ, miếu Bà Cố Hỷ đều ở ấp Doi Lâu (xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ) (Nguyễn Thanh Lợi, ngày 9/2/2022).

2.7. Thờ Thiên Hậu

Tín ngưỡng thờ Thiên Hậu Thánh Mẫu (bà Mã Châu) giữ vai trò quan trọng trong cộng đồng cư dân người Hoa, cả người Việt ở vùng biển đảo của Nam Bộ. Làng Lưới Rê xưa của thị trấn Phước Hải (huyện Đất Đỏ) có ngôi miếu Thiên Hậu Thánh Mẫu, do những người đi biển, thương nhân Hoa kiều tạo dựng nên vào năm 1930. Thiên Hậu Thánh Mẫu được thờ ở chính điện, phối tự còn có hai bà hầu của Thiên Hậu, Bà Chúa Xứ, Bà Ngũ Hành, Phật Bà Quan Âm. Dân địa

phương gọi là thờ 10 ban [Đinh Văn Hạnh, Phan An 2004: 175-176; Nguyễn Thanh Lợi, ngày 6/7/2022].

Miếu Thiên Hậu ở thị trấn Cần Thạnh (huyện Cần Giờ), vào ngày cúng Bà (23/3 âm lịch), người Việt dùng vật phẩm chay, nhạc lễ và trang phục Việt; trong khi đó người Hoa cúng mặn, trang phục và văn tế đọc bằng tiếng Hoa. Trong tâm thức người Việt, bà Thiên Hậu mang dáng dấp của một Phật bà nhiều hơn một mẫu thần của Đạo giáo [Phạm Lan Oanh, 2021: 169]. Ngôi miếu này cũng là địa điểm chôn cá Ông trôi dạt vào Cần Thạnh (3 năm thì bóc cốt đem vào lăng Ông Thủy Tướng), hiện còn táng 3 cá Ông. Hai cơ sở thờ tự này chung một ban quản lý (Nguyễn Thanh Lợi, ngày 5/7/2022).

3. Tín ngưỡng thờ nhân thần

3.1. Thờ Lê Thị Hồng Thủy

Dinh Cô ở thị trấn Long Hải (huyện Long Điền, Bà Rịa Vũng Tàu) thờ cô Lê Thị Hồng Thủy (tục Thị Cách), theo cha từ Phan Rang, Ninh Thuận (có thuyết nói rằng ở Bình Thuận hoặc Bình Định) vào Gia Định buôn bán. Khi thuyền đi ngang vùng biển này thì gặp bão, cô bị rớt xuống biển và xác trôi dạt vào vũng Mù U. Bia mộ được lập năm Bính Dần (1866) với chữ Hán “Hoàng đế Minh Mạng đương niên thần nữ chi mộ”. Sách *Dại Nam nhất thống chí* tả về núi Thùy Vân: “Ngoài đỉnh có ngọn thần Nữ Phong, tục gọi là môm Dinh Cô có gò đá đụn cát. Xưa có người con gái 17, 18 gặp nạn gió táp vào chết dạt ở đây. Thổ nhân đem chôn và đêm sau người ta mộng thấy nữ nhân ấy từ đó bay đến giúp đỡ cho mọi người. Người ta cho là thần nên lập đền thờ nơi núi, nay vẫn còn” [Nguyễn Thanh Lợi, 2016; Quốc sử quán triều Nguyễn, 1973: 16].

Ở dinh này, ngoài cô Lê Thị Hồng Thủy (Bà Cô), còn phối thờ Diêu Trì Phật Mẫu, Chúa Cậu (Nhị vị công tử: Cậu Tài, Cậu Quý, con bà Chúa Ngọc), Ngũ Hành Nương Nương, Tứ Pháp Nương Nương (Pháp Vân, Pháp Vũ, Pháp Lôi, Pháp Điện), Ông Địa, thần Tài... Hương án, các miếu nhỏ thờ Cửu Thiên Huyền Nữ, Chúa Ngọc Nương Nương, Chúa Tiên Nương, Quán Thế Âm Bồ tát, Cô Hồn, Hỏa Tinh Thánh Mẫu, Quan Thánh Đế Quân, Bác Hồ... [Huỳnh Quốc Thắng, 2003: 139-140, Nguyễn Thanh Lợi, 2016].

Lễ hội ở Dinh Cô được gọi là lễ Nghinh Cô, ngày giỗ Cô với mỹ hiệu “dân phong” là “Long Hải Thần Nữ Bảo An Chính Trực Nương Nương”. Lễ hội diễn ra vào 10-12/2 âm lịch, đây là lễ hội nước lớn nhất ở vùng biển phía Nam nước ta, thực chất là lễ hội cầu ngư của cộng đồng cư dân chuyên nghề sông biển.

Trong bài văn tế bằng chữ Hán ghi: “... *Xuân thiên kỳ ngư chi lệ - Tịch hiến hoa nhất diên*” (Theo lệ cầu ngư mùa xuân - Mở một cuộc lễ dâng hoa). Các thần linh được mời về để dâng hoa ngoài Cô còn có: Chúa Động Nương Nương, Long Cung Thủy Mẫu Nương Nương, Ngũ Hành Nương Nương, Cô Hồng, Cô Các, Cậu Tài, Cậu Quý.

Ở lễ hội Nghinh Cô có các nghi thức rước thủy thần và nghinh Ông Nam Hải (cá voi) từ lăng Ông, rước Bà Sáu / Bà Lớn (rùa biển) từ miếu Bà (thị trấn Long Hải) và nghi lễ là một diễn xướng tổng hợp gọi là hát bóng rối với các nghi thức khai tràng dâng lễ, bá trạo nghinh 5 bà, múa dâng bông, múa dâng mâm, chập địa nạng... và hát bá trạo.

Nghi thức Nghinh Cô trên biển diễn ra vào sáng ngày 20/2 âm lịch, bài vị Bà Thủy Long và Ông Nam Hải được thỉnh từ trên chánh điện xuống hai chiếc long đình đã được đặt sẵn trước dinh Cô. Linh vị 2 vị thần ghi “Long Hải thần nữ bảo an chính trực nương nương chi thần” (chữ quốc ngữ) và “龍宮水母娘娘”(Long Cung Thủy Mẫu Nương Nương) được đưa lên ghe nghinh. Đoàn ghe nghinh hướng ra biển khoảng một hải lý thì chạy ngang mộ Cô, bắt đầu tiến hành nghi thức cúng thủy thần ở mũi ghe. Vật cúng gồm xôi trắng, gạo, muối, thịt heo luộc, trái cây, bánh bông lang, bánh tráng mè, trầu cau, nhang. Vị chủ tế thấp nhang khấn vái cầu xin các thần linh ban sự bình an, no ấm cho dân chúng. Đoàn bá trạo gồm tổng mũi, tổng khoang, tổng lái cùng 14 bạn chèo bắt đầu diễn bài “Nghinh thủy thần” để dâng lên Bà Cô.

Đoàn ghe lại quay đầu về hướng lăng Ông Long Hải và miếu Bà Lớn để thỉnh chào 2 vị thần này trước khi quay vào bờ [Nguyễn Thanh Lợi, 2022: 131-132].

Có sự pha trộn mạnh mẽ giữa các dòng tín ngưỡng, tôn giáo của các tộc người ở cơ sở thờ tự này, trong đó nổi trội lên là các nữ thần. Lễ hội Nghinh Cô thực chất là lễ hội Cầu ngư, với bản sao của lễ hội

Nghinh Ông. Đối tượng suy tôn hướng đến là Thủy Long Thần Nữ nhưng mượn hình ảnh của một nhân vật có số phận bi đát. Và nó thể hiện sự sáng tạo trong việc liên kết các đối tượng thần linh biển trên một cái trục: Thủy Long Thần Nữ - Ông Nam Hải – Bà Lớn (Rùa Tím), một cách hòa quyện với một lễ hội nước đặc sắc.

3.2. Thờ Thành Hoàng

Các đình ở khu vực vùng biển Đông Nam Bộ thường thờ những nhân vật cụ thể, có công trạng với dân làng những ngày đầu khai hoang, lập ấp. Đình Thắng Nhất (Tp. Vũng Tàu) thờ ông Phạm Văn Dinh, đình Thắng Nhì (Tp. Vũng Tàu) thờ ông Lê Văn Lộc, đình Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu) thờ ông Ngô Văn Huyền, đình Bình Khánh (huyện Cần Giờ, Tp. Hồ Chí Minh) thờ ông Trần Văn Đạo... Đình Phước Hải (huyện Long Điền), đình Cần Thạnh (huyện Cần Giờ, Tp. Hồ Chí Minh) thờ Thành Hoàng Bồn Cảnh [Đình Văn Hạnh, 2019: 121-123].

Ở huyện Long Điền có đình Thành Hoàng Đại Vương, đình Võ Tánh (đình Chùa Mõ) đều ở xã Phước Tỉnh; đình thần Long Hải (thị trấn Long Hải), liên quan đến các vị tướng của Nguyễn Ánh thời Tây Sơn (Võ Tánh, Nguyễn Huỳnh Đức).

Đình Lý Nhơn thờ vị tướng không đầu Dương Văn Hạnh, được dân phong là Thành Hoàng, một bộ tướng của Trương Định, hy sinh năm 1863, ngôi mộ trong khuôn viên đình [Nguyễn Thanh Lợi, ngày 3/9/2022].

Trong các ngôi đình nổi bật là các nữ thần biển, như đình đình Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu) có 12 sắc phong thì có 9 sắc phong cho các nữ thần: Thiên Y Ana, Thủy Long Thần Nữ, Đại Càn Quốc Gia Nam Hải.

Đặc biệt, đình Long Thạnh dù thờ Thành Hoàng Bồn Cảnh ở gian giữa chánh điện, nhưng ngày lễ lớn nhất trong năm ở đình là ngày cúng Ông Thủy Tướng (cá Ông) vào 12/3 âm lịch, có đi nghinh trên biển và ngày còn lại là cúng Thần Nông vào 16-17/12 [Nguyễn Thanh Lợi, ngày 3/9/2022]. Điều này cho thấy tín ngưỡng biển đã lấn át tín ngưỡng nông nghiệp ngay chính trong ngôi đình ở xứ biển nay.

3.3. Tín ngưỡng thờ Quan Âm

Ở Bà Rịa - Vũng Tàu cũng như ở Nam Bộ, Quan Âm được xem có họ hàng với các nữ thần, cùng chức năng cứu khổ, cứu nạn, nhất là cứu nạn trên biển. Cho nên Quan Âm được kéo ra khỏi chùa, gắn với các miếu, nhiều khi cũng được cúng đồ mặn như các nữ thần khác hoặc phối tự ở các miếu lẻ.

Quan Âm được thờ ở các điện Bà, miếu Bà như Dinh Cô, miếu Bà Long Hải, chùa Thiên Thai (huyện Long Điền), lăng Ông Phước Hải (huyện Đất Đỏ), miếu Bà Ngũ Bang (Thiên Hậu cung, phường 8, Tp. Vũng Tàu), chùa Tàu Bãi Dâu (phường 1, Tp. Vũng Tàu), đền thờ Hùng Vương Cửu Mẫu (phường 5, Tp. Vũng Tàu), Vân Sơn Tự (huyện Côn Đảo), trong các đình làng... [Phạm Lan Oanh, 2021: 171; Nguyễn Thanh Lợi, 2016, ngày 6/7/2022], ở huyện Cần Giờ là trong miếu Ngũ Hành (xã Bình Khánh) [Nguyễn Thanh Lợi, ngày 3/9/2022].

Lăng Ông Thắng Tam (Tp. Vũng Tàu) hiện còn lưu giữ bức tranh mô tả Phật Quan Âm tuần du đại hải, ban phép thâu đường để cá Ông cứu người bị nạn trên biển (truyền thuyết dân gian ở ven biển miền Trung về nguồn gốc cá voi), cho thấy ảnh hưởng của Phật giáo đối với tín ngưỡng dân gian ở vùng đất này thông qua tập tục thờ nữ thần.

Ghe miền Trung hay của Tây Nam Bộ tham gia đánh bắt ở vùng biển huyện Long Điền đều có tran thờ Quan Âm trên ghe. Quan Âm ở đây đã biến thành một “nữ thần biển”, có tính chất phù hộ cho cư dân biển hơn là một vị bồ tát trong Phật giáo. Quan Âm ít bước vào thần điện tại các cơ sở tín ngưỡng dân gian ở huyện Cần Giờ và cũng chỉ mới gần đây, so với ở Bà Rịa Vũng Tàu. Có phải do sự đối mặt trực tiếp với biển cả ít hơn (15/156km) và ở Cần Giờ, tín ngưỡng dân gian chiếm ưu thế hơn so với tôn giáo?

Kết luận

Tín ngưỡng dân gian vùng biển Đông Nam Bộ khá phong phú, với các đối tượng thờ tự, từ nhiên thần cho tới nhân thần, nổi bật là tín ngưỡng nữ thần. Đó là kết quả của quá trình giao lưu văn hóa, chịu sự ảnh hưởng từ miền Trung và của nhiều luồng văn hóa của các tộc người (Việt, Chăm, Hoa, Khmer), của các tôn giáo (Phật giáo, Đạo giáo) và đã biến đổi một cách linh hoạt trên nhiều phương diện.

Tín ngưỡng dân gian vùng biển này được sản sinh với những điều kiện về nguồn gốc dân cư, về kinh tế và giao lưu văn hóa. Niềm tin tâm linh qua thực hành tín ngưỡng tạo một chỗ dựa vững chắc trong hoạt động sinh kế của cư dân nơi đây và thỏa mãn đời sống tinh thần của họ.

Tín ngưỡng biển giữ vai trò chủ đạo giữa các dòng tín ngưỡng, tôn giáo ở vùng sinh thái biển đặc thù này. Hệ thống thần điện đi cùng phản ánh đời sống tâm linh của cộng đồng dân cư nơi đây. Sự biến đổi, giao thoa trong tín ngưỡng biển cũng nhằm phục vụ mục đích đó.

Về phương diện nghiên cứu, nó phản ánh một “vùng tín ngưỡng” đặc sắc của cư dân ven biển trong bức tranh văn hóa biển Việt Nam nói chung và Nam Bộ nói riêng. Cần có những nghiên cứu chuyên sâu để nhận ra những đặc điểm cơ bản, sự biến đổi, thích ứng của nó trong điều kiện mới để phục vụ cho công tác quản lý, xây dựng đời sống văn hóa của khu vực. Và nghiên cứu hệ thống về tín ngưỡng dân gian vùng biển Nam Bộ sẽ đóng góp cả về mặt lý thuyết thông qua thực tiễn phong phú này.

Những giá trị tín ngưỡng của cư dân ven biển cần được bảo tồn và phát huy giá trị trong đời sống hiện nay thông qua việc giáo dục di sản cho các đối tượng khác nhau (học sinh), phổ biến kiến thức (ban quản lý di tích, khách du lịch, dân địa phương), quảng bá sâu rộng đến nhiều đối tượng. Lễ hội Nghinh Ông năm 2022 ở thị trấn Cần Thạnh (huyện Cần Giờ) vừa qua (14-16/8 âm lịch) là một thành công trên phương diện tổ chức sau 2 năm cả nước bị dịch Covid-19, tạo đà phát triển du lịch và đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân. Huyện Cần Giờ đã sáng tạo khi biến lễ hội này thành một “festival biển” thu nhỏ với các hoạt động như trưng bày về thành tựu kinh tế - văn hóa - xã hội, giới thiệu tiềm năng kinh tế - du lịch của địa phương, tổ chức các gian hàng ẩm thực, biểu diễn đờn ca tài tử trên đường phố, sân khấu ca nhạc, các trò chơi dân gian, thả hoa đăng, thuyên hoa đăng trên biển và có cả dù lượn khi Nghinh Ông trên biển./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Thanh Bằng (chủ biên) (2008), *Tín ngưỡng dân gian ở thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Bùi Ngọc Diệp (2012), “Hòn Bà - điểm du lịch văn hóa tâm linh hấp dẫn”, trong *Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử-văn hóa miếu Hòn Bà*, Kỷ yếu tọa đàm khoa học, Tp. Vũng Tàu, ngày 9/1/2012.
3. Đinh Văn Hạnh (2001), *Lễ hội dân gian của ngư dân Bà Rịa - Vũng Tàu*, Đề tài nghiên cứu của Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường Bà Rịa - Vũng Tàu.
4. Đinh Văn Hạnh (chủ biên) (2019), *Văn hóa biển đảo vùng Đông Nam Bộ*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Trần Hồng Liên (chủ biên) (2004), *Cộng đồng ngư dân Việt ở Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Nguyễn Thanh Lợi (2022), “Nghinh Cô – lễ hội nước đặc sắc ở Nam Bộ”, *Nguyệt san Công giáo và dân tộc*, số 325, tháng 4.
7. Nguyễn Thanh Lợi (2003), “Thờ cá voi ở Thành phố Hồ Chí Minh”, *Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 6.
8. Nguyễn Thanh Lợi (2004), “Tín ngưỡng thờ nữ thần ở Bà Rịa - Vũng Tàu” trong *Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam - Trường Đại học Cần Thơ, Tìm hiểu đặc trưng di sản văn hóa, văn nghệ dân gian Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Nguyễn Thanh Lợi (2008), “Tục thờ cá Ông ở ven biển Tây Nam Bộ”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 9.
10. Nguyễn Thanh Lợi (2014), “Tín ngưỡng thờ cá voi ở Bà Rịa Vũng Tàu”, *Bảo tàng & Nhân học*, số 2.
11. Phạm Lan Oanh (chủ biên) (2021), *Văn hóa dân gian biển đảo vùng Nam Bộ*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.
12. Quốc sử quán triều Nguyễn (1973), *Đại Nam nhất thống chí*, Tập thượng, Nguyễn tạo dịch, Nha Văn hóa Phủ Quốc vụ khanh đặc trách văn hóa xb, Sài Gòn.
13. Huỳnh Quốc Thắng (2003), *Lễ hội dân gian của người Việt ở Nam Bộ (khía cạnh giao tiếp văn hóa dân tộc)*, Viện Văn hóa & Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
14. Phạm Chí Thân, Nguyễn Cẩm Thúy (chủ nhiệm) (2000), *Di sản Hán Nôm trong các di tích lịch sử-văn hóa Bà Rịa-Vũng Tàu*, Đề tài khoa học của Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
15. Huỳnh Ngọc Trảng (1995), “Từ nữ thần Pô Nugar đến Bà Chúa Xứ”, *Sách*, số 2, tháng 11.
16. Huỳnh Ngọc Trảng, “Biển thiêng ơi...”, *Tuổi trẻ Chủ nhật*, số 12, ngày 26/3/2000.
17. Phan Thị Yên Tuyết (2014), *Đời sống xã hội - kinh tế - văn hóa của ngư dân và cư dân vùng biển Nam Bộ*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

18. Hồ Tường (2000), “Lễ hội vía Bà ở Thạnh An” trong Nhiều tác giả, *Kho tàng lễ hội cổ truyền Việt Nam*, Nxb. Văn hóa dân tộc - Tạp chí Văn hóa nghệ thuật, Hà Nội.
19. Hồ Tường (chủ biên), Nguyễn Hữu Thế (2005), *Đình ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
20. Trường Đại học Trà Vinh (2022), *Di sản văn hóa trong hoạt động giáo dục và du lịch*, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia, Tp. Trà Vinh.

Abstract

FOLK BELIEFS OF RESIDENTS IN THE VIETNAM SOUTHEAST COASTAL REGION

Nguyen Thanh Loi

Ho Chi Minh City Central Higher Education School

The Southeast region is a ‘transitional’ region between the South Central Coast and the Southwest regions since folk beliefs of the coastal area have their own characteristics. These cultural features are expressed in the origin of the population, habitat, economic conditions, and cultural influences. The recognition of these characteristics contributes to understanding the marine cultural life of the community there in particular, and more broadly, the Southern region or Vietnam in general.

Keywords: Folk beliefs; marine culture; coastal residents; Southeast region.